

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62/2007/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**ban hành Quy định về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên
trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập
và trung tâm giáo dục thường xuyên****BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính

phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 2182/BNV-CCVC ngày 30 tháng 10 năm 2007 thống nhất về việc ban hành Quyết định ban hành Quy định về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thanh tra Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm:

Thanh tra, kiểm tra việc tuyển dụng

giáo viên trong các trường trung học phổ thông trực thuộc Bộ; bãi bỏ quyết định tuyển dụng giáo viên trái quy định của pháp luật;

Hướng dẫn, chỉ đạo việc tuyển dụng giáo viên trong phạm vi cả nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thiện Nhân

QUY ĐỊNH

về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên
(ban hành kèm theo Quyết định số 62/2007/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về nội dung và hình thức tuyển dụng giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, trung tâm giáo dục thường xuyên, bao gồm: hình thức tuyển dụng, điều kiện dự tuyển, hồ sơ tuyển dụng và ưu tiên trong tuyển dụng; tuyển dụng bằng xét tuyển; tuyển dụng bằng thi tuyển.

2. Văn bản này áp dụng đối với:

a) Cơ sở giáo dục mầm non gồm: Nhà trẻ, nhóm trẻ; trường, lớp mẫu giáo; trường mầm non;

b) Cơ sở giáo dục phổ thông gồm: Trường tiểu học; trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp.

c) Trung tâm giáo dục thường xuyên được tổ chức tại cấp tỉnh và cấp huyện.

Điều 2. Nguyên tắc tuyển dụng

1. Việc tổ chức tuyển dụng phải bảo

đảm dân chủ, công khai, công bằng, thực hiện chính sách ưu tiên theo quy định tại Điều 6 của Văn bản này.

2. Mọi công dân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều được tham gia tuyển dụng vào làm giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các trung tâm giáo dục thường xuyên.

3. Những người được tuyển dụng phải đúng tiêu chuẩn nghiệp vụ và được bố trí đúng việc.

4. Tổ chức tuyển dụng phải thông qua Hội đồng tuyển dụng.

5. Những người có người thân (vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) dự tuyển vào làm giáo viên không được tham gia vào Hội đồng tuyển dụng, làm đề thi, coi thi, chấm thi và phục vụ kỳ thi.

Chương II

HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

Điều 3. Hình thức tuyển dụng

1. Việc tuyển dụng giáo viên quy định tại Văn bản này thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển và được thực hiện theo hình thức hợp đồng làm việc.

2. Việc lựa chọn thi tuyển hoặc xét tuyển do cơ quan có thẩm quyền quản lý giáo viên hoặc đơn vị được giao quyền tuyển dụng giáo viên quyết định.

Điều 4. Điều kiện của người đăng ký dự tuyển giáo viên

Người dự tuyển làm giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên phải có đủ các điều kiện sau:

1. Là công dân Việt Nam, có nơi thường trú tại Việt Nam; có nguyện vọng làm giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên.

2. Tuổi đời của người dự tuyển từ đủ 18 tuổi đến dưới 45 tuổi. Các đối tượng sau đây, tuổi đời dự tuyển có thể trên 45 tuổi nhưng không quá 50 tuổi:

a) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng đang làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân, sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp đang công tác trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân;

b) Viên chức trong các doanh nghiệp Nhà nước;

c) Cán bộ, công chức cấp xã bao gồm các chức danh quy định tại Điều 2 Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

3. Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng, có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ.

4. Về trình độ: Đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định hiện hành tương ứng với ngạch giáo viên dự tuyển. Cụ thể:

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm đối với giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học;

b) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng tốt nghiệp đại học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông.

Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp thực hiện như đối với cơ sở giáo dục phổ thông theo cấp học tương ứng.

5. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế,

đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

6. Điều kiện bổ sung:

Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, loại hình, yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ và đặc điểm, điều kiện phát triển giáo dục của địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các trung tâm giáo dục thường xuyên có nhu cầu tuyển dụng có thể bổ sung thêm một số điều kiện dự tuyển cho phù hợp như: năng khiếu, trình độ đào tạo trên chuẩn của ngạch tuyển dụng

Điều kiện bổ sung không thấp hơn hoặc trái với quy định hiện hành của Nhà nước và người đứng đầu đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng chịu trách nhiệm về các điều kiện bổ sung.

Điều 5. Hồ sơ dự tuyển

1. Đơn xin dự tuyển.

2. Sơ yếu lý lịch (dán ảnh 4 x 6) theo mẫu quy định, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi người đó đang công tác, học tập.

3. Bản sao giấy khai sinh.

4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, và bảng kết quả học tập phù hợp với yêu cầu của ngạch dự tuyển, giấy chứng

nhận thuộc đối tượng được hưởng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có).

5. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp quận, huyện trở lên cấp. Giấy chứng nhận sức khỏe có giá trị trong 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

6. Bản cam kết của người dự tuyển về tính hợp pháp của các bản sao giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Khi trúng tuyển thì mang bản chính đến cơ quan tuyển dụng để đối chiếu.

Điều 6. Ưu tiên trong tuyển dụng

1. Chính sách ưu tiên trong tuyển dụng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước. Cụ thể:

a) Người dân tộc thiểu số, người tình nguyện phục vụ ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; anh hùng lực lượng vũ trang; anh hùng lao động; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước); con

đề của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con anh hùng lực lượng vũ trang, con anh hùng lao động được cộng 30 điểm vào kết quả tuyển dụng;

b) Những người có học vị tiến sĩ đúng chuyên ngành đào tạo, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng được cộng 20 điểm vào kết quả tuyển dụng;

c) Những người có học vị thạc sĩ đúng chuyên ngành đào tạo, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng; những người tốt nghiệp loại giỏi và xuất sắc ở các bậc đào tạo chuyên môn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng; người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn, miền núi từ hai năm trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; cán bộ, công chức cấp xã có thời gian làm việc liên tục tại cơ quan, tổ chức cấp xã từ ba năm trở lên được cộng 10 điểm vào kết quả tuyển dụng.

2. Các đối tượng ưu tiên khác theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với yêu cầu xây dựng đội ngũ viên chức ngành giáo dục và đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Trường hợp nhiều người có tiêu chuẩn, điều kiện và điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu tuyển dụng cuối cùng thì

Hội đồng tuyển dụng căn cứ vào thứ tự sau đây để xác định người trúng tuyển:

a) Có trình độ đào tạo cao hơn;

b) Trong thời gian học tập ở trường đại học, cao đẳng đã có thành tích xuất sắc được khen thưởng (bằng khen, giấy khen, phần thưởng, học bổng...);

c) Đã từng là thành viên đội tuyển tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia ở cấp trung học phổ thông.

Chương III

TUYỂN DỤNG BẰNG XÉT TUYỂN

Điều 7. Căn cứ và nội dung xét tuyển

1. Căn cứ xét tuyển

Khi tuyển dụng giáo viên bằng xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng phải căn cứ vào vị trí công tác của từng người, hồ sơ của người dự tuyển và số chỉ tiêu biên chế theo định mức hiện hành mà đơn vị được tuyển dụng.

2. Nội dung xét tuyển

a) Yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch giáo viên mầm non, phổ thông công lập và trung tâm giáo dục thường xuyên;

b) Kết quả học tập trung bình toàn khóa của người dự tuyển nhân với 10 để quy đổi theo thang điểm 100;

c) Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng theo quy định tại Điều 6 của Văn bản

này. Nếu người tuyển dụng thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được xét một diện ưu tiên cao nhất.

Điều 8. Cách xác định người trúng tuyển

1. Người trúng tuyển là người đạt yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự tuyển và có kết quả học tập trung bình toàn khóa (được quy đổi theo thang điểm 100) cộng với điểm ưu tiên theo quy định tính từ người có kết quả cao nhất cho đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng.

2. Trường hợp nhiều người có kết quả xét bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng (kể cả đã căn cứ vào các thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 6 của Văn bản này) thì Hội đồng tuyển dụng bổ sung nội dung phỏng vấn để lựa chọn người có kết quả cao nhất trúng tuyển. Việc tổ chức phỏng vấn được tiến hành như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quy định nội dung phỏng vấn, thang điểm cụ thể và thành lập các ban chuyên môn để tiến hành phỏng vấn người dự tuyển;

b) Nội dung phỏng vấn: nhằm đánh giá về kiến thức giao tiếp, hiểu biết xã hội, nguyện vọng, hướng phấn đấu của người dự tuyển vào vị trí của ngạch dự tuyển.

Chương IV

TUYỂN DỤNG BẰNG THI TUYỂN

Điều 9. Căn cứ, nội dung và hình thức thi tuyển

1. Căn cứ thi tuyển

Khi tuyển dụng giáo viên bằng thi tuyển, Hội đồng tuyển dụng phải căn cứ vào vị trí công tác của từng người, hồ sơ của người dự tuyển và số chỉ tiêu biên chế theo định mức hiện hành mà đơn vị được tuyển dụng.

2. Nội dung thi

a) Phần thi thực hành gồm: Soạn giáo án, giảng dạy trên lớp về kiến thức chuyên môn trong phạm vi được đào tạo, phù hợp ngạch dự tuyển;

b) Phần thi phỏng vấn: Thái độ, động cơ của thí sinh khi lựa chọn vị trí tuyển dụng; hiểu biết về tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, khả năng ứng xử và giải quyết tình huống tại trường, tại lớp và các mối quan hệ phối hợp trong công tác đối với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, đối với giáo viên chủ nhiệm lớp, đối với giáo viên trong trường và phụ huynh học sinh để giáo dục học sinh;

3. Việc tuyển dụng bằng thi tuyển gồm 2 phần bắt buộc: Phần thi thực hành và phần thi phỏng vấn.

4. Không thực hiện việc thi lại các nội dung, kiến thức quản lý hành chính Nhà nước, quản lý nhà nước về giáo dục, chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch giáo viên.

Điều 10. Thời gian thi

1. Phần thi thực hành: Thời gian soạn giáo án: 60 phút; thời gian thực hành giảng dạy: 45 phút/thí sinh.

2. Phần thi phỏng vấn: Thời gian chuẩn bị: 30 phút; thời gian phỏng vấn 15 phút/thí sinh.

Điều 11. Cách tính điểm

1. Điểm mỗi phần thi được tính theo thang điểm 100.

2. Điểm phần thi thực hành được tính trên cơ sở lấy điểm giảng dạy trên lớp (theo thang điểm 100) nhân hệ số 2 cộng với điểm soạn giáo án (theo thang điểm 100) và được tổng số điểm đem chia cho 3.

3. Điểm phần thi thực hành tính hệ số 3, điểm phần thi phỏng vấn tính hệ số 1.

Điều 12. Cách xác định người trúng tuyển

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển là người phải tham dự đủ phần thi thực hành và phần thi phỏng vấn quy định tại Điều 9 của Văn bản này và có tổng số điểm thi cộng với điểm ưu tiên

(nếu có) tính từ người có tổng điểm cao nhất cho đến hết chỉ tiêu được tuyển và có số điểm thi của mỗi phần thi đạt từ 50 điểm trở lên.

2. Trường hợp nhiều người có kết quả điểm thi bằng nhau ở chỉ tiêu tuyển dụng cuối cùng của kỳ thi tuyển thì Hội đồng tuyển dụng căn cứ vào chính sách ưu tiên quy định tại khoản 3 Điều 6 của Văn bản này để xác định người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng tuyển dụng quyết định hình thức thi tiếp để chọn người có điểm cao nhất trúng tuyển.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Thẩm quyền, trách nhiệm trong tuyển dụng

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Kiểm tra, giám sát và thanh tra công tác tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp của ngành giáo dục thuộc tỉnh; bãi bỏ quyết định tuyển dụng giáo viên ngành giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trái quy định của pháp luật;

2. Trách nhiệm của sở giáo dục và đào tạo: tổng hợp và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng chỉ tiêu tuyển dụng, kết quả tuyển dụng chung của các đơn vị trực thuộc; hướng dẫn,

kiểm tra, giám sát nội dung thi tuyển, kiểm tra quá trình tuyển dụng; tổng hợp, thống kê, báo cáo chất lượng, số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên của tỉnh;

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh: Kiểm tra, giám sát và thanh tra công tác tuyển dụng của các đơn vị sự nghiệp của ngành giáo dục thuộc huyện; bãi bỏ quyết định tuyển dụng giáo viên ngành giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trái quy định của pháp luật;

4. Trách nhiệm của phòng giáo dục và đào tạo: Tổng hợp và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng chỉ tiêu tuyển dụng, kết quả tuyển dụng chung của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện. Hướng dẫn kiểm tra, giám sát nội dung thi tuyển, tổng hợp, thống kê, báo cáo chất lượng, số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên thuộc huyện quản lý.

5. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục:

a) Các đơn vị có đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng giáo viên ngành giáo dục chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này;

b) Các đơn vị sự nghiệp giáo dục không đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng

giáo viên ngành giáo dục xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu cần tuyển đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên trực tiếp tổ chức tuyển dụng và phân bổ về đơn vị sử dụng. Kết quả tuyển dụng sẽ được công bố công khai;

c) Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng làm việc theo quy định và báo cáo danh sách tuyển dụng về cơ quan có thẩm quyền quản lý giáo viên để kiểm tra, theo dõi.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Cơ quan, đơn vị và cá nhân vi phạm Quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Áp dụng đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập

Các cơ sở giáo dục ngoài công lập có thể áp dụng Văn bản này trong việc tổ chức tuyển dụng giáo viên./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thiện Nhân